

Số: /KH-BCĐ

Bắc Giang, ngày tháng năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2024

Thực hiện Kế hoạch về công tác bảo vệ bí mật nhà nước năm 2024, Ban Chỉ đạo tỉnh xây dựng Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang năm 2024 như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Nhằm đánh giá đúng thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Đồng thời, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là vai trò của người đứng đầu trong việc quán triệt, chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

- Kịp thời phát hiện, xử lý những vi phạm, khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh. Qua đó, góp phần thực hiện tốt công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn mọi âm mưu và hoạt động tấn công, thu thập, lấy cắp, chiếm đoạt bí mật nhà nước của các thế lực thù địch và các loại tội phạm.

##### 2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra phải thực hiện nghiêm túc, bám sát chương trình, kế hoạch; bảo đảm yêu cầu đánh giá chính xác, khách quan, toàn diện về công tác bảo vệ bí mật nhà nước của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Các thành viên đoàn kiểm tra, các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra làm tốt công tác chuẩn bị, xây dựng báo cáo, thực hiện nghiêm túc các nội dung trong kế hoạch kiểm tra của Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh.

#### II. NỘI DUNG KIỂM TRA

##### 1. Việc phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước

- Công tác phổ biến, quán triệt, triển khai Luật Bảo vệ bí mật nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành, quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh.

- Việc ban hành Nội quy bảo vệ bí mật nhà nước, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai; việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo liên quan công tác bảo vệ bí mật nhà nước tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

## **2. Việc thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước**

- Việc xác định độ mật, soạn thảo, phát hành và thông kê, lưu giữ, quản lý tin, tài liệu, vật mang bí mật nhà nước.

- Việc giao, nhận, sao, chụp, quản lý hồ sơ, tài liệu, vật mang bí mật nhà nước đến; trình tự, thủ tục, thẩm quyền sao, chụp tài liệu bí mật nhà nước.

- Việc điều chỉnh độ mật; giải mật của tài liệu, vật mang bí mật nhà nước; gia hạn thời hạn bảo vệ bí mật nhà nước.

- Thực hiện quy định về cung cấp; tiêu hủy tin, tài liệu, vật mang bí mật nhà nước; việc mang tài liệu, vật mang bí mật nhà nước đi công tác trong nước và nước ngoài; tổ chức hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước.

- Việc bố trí cán bộ, đảm bảo cơ sở vật chất phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước; bảo vệ bí mật nhà nước trong thông tin, liên lạc; công tác tự kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

- Công tác xử lý vụ việc lộ, mất, thất lạc bí mật nhà nước và công tác phối hợp điều tra, xác minh, xử lý.

## **3. Việc quản lý, sử dụng hệ thống máy tính, cơ sở hạ tầng kỹ thuật sử dụng trong công tác bảo vệ bí mật nhà nước**

- Công tác quản lý, sử dụng máy vi tính hoặc thiết bị khác trong soạn thảo, lưu giữ, truyền đưa văn bản, tài liệu có nội dung bí mật nhà nước.

+ Tổng số máy vi tính đang sử dụng tại cơ quan; số lượng máy tính sử dụng trong soạn thảo, lưu giữ tài liệu bí mật nhà nước.

+ Tổng số thiết bị lưu trữ ngoài sử dụng lưu giữ tài liệu bí mật nhà nước (ổ cứng, đĩa CD, USB phi chuẩn...).

- Việc thực hiện các biện pháp về bảo đảm an ninh, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng.

## **III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA**

**1. Phạm vi kiểm tra:** Từ ngày **01/01/2023** đến thời điểm kiểm tra.

### **2. Đối tượng kiểm tra:**

- Các sở, ban, ngành; Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; cơ quan, doanh nghiệp Trung ương đóng tại địa phương; Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước tỉnh tiến hành kiểm tra thường xuyên đối với cơ quan, đơn vị hoặc đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

**3. Các cơ quan, đơn vị được kiểm tra bố trí thành phần phục vụ kiểm tra như sau:** Thủ trưởng cơ quan, đơn vị; các thành viên Ban Chỉ đạo cấp huyện/Tổ bảo mật; 01 cán bộ làm công tác văn thư, lưu trữ; 01 cán bộ phụ trách công nghệ thông tin và đại diện lãnh đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc.

#### **4. Thời gian tiến hành kiểm tra**

Thời gian kiểm tra thực tế tại cơ quan, đơn vị là 01 ngày (*bắt đầu từ 08h00'*); trường hợp cần thiết có thể kéo dài đến 02 ngày. Ban Chỉ đạo công tác bảo vệ bí mật nhà nước tiến hành kiểm tra định kỳ theo quý và thông báo với cơ quan, đơn vị được kiểm tra **trước 15 ngày**. Quá trình thực hiện, nếu có thay đổi về thời gian, Tổ kiểm tra và cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra chủ động trao đổi, thống nhất.

#### **5. Phương pháp kiểm tra**

**5.1. Kiểm tra định kỳ** (*có Quyết định phân công kiểm tra và danh sách kèm theo*)

- Đại diện Tổ kiểm tra thông báo quyết định, kế hoạch kiểm tra.
- Đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra báo cáo kết quả triển khai, thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước, những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.
- Tổ kiểm tra tiến hành kiểm tra thực tế theo nội dung kế hoạch tại các bộ phận, đơn vị trực thuộc của cơ quan, đơn vị.
- Tổ kiểm tra hướng dẫn, giải đáp khó khăn, vướng mắc và kiến nghị (nếu có); thông qua dự thảo biên bản ghi nhận kết quả kiểm tra.

#### **5.2. Kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm**

- Tổ kiểm tra liên hệ, làm việc với đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị được kiểm tra để thống nhất phương pháp kiểm tra và tiến hành kiểm tra trực tiếp tại cơ quan, đơn vị.
- Thảo luận và thông qua biên bản ghi nhận kết quả kiểm tra.

**5.3. Kiểm tra việc khắc phục tồn tại, hạn chế được Bộ Công an, Ban Chỉ đạo tỉnh chỉ ra tại các cơ quan, đơn vị, địa phương**

- Tổ kiểm tra làm việc với đại diện lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra để thống nhất phương pháp kiểm tra và tiến hành kiểm tra thực tế việc khắc phục tồn tại, hạn chế đã được Bộ Công an, Ban Chỉ đạo tỉnh chỉ ra (*lịch kiểm tra và danh sách các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra sẽ được thông báo sau*).
- Thảo luận và thông qua biên bản ghi nhận kết quả kiểm tra.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Giao Công an tỉnh - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh** chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan bảo đảm đầy đủ các điều kiện phục vụ hoạt động kiểm tra; chủ động, phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan kiểm

tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước. Hàng quý, tập hợp thông báo kết quả kiểm tra để các cơ quan, đơn vị, địa phương biết, kịp thời chấn chỉnh, rút kinh nghiệm.

Tiến hành kiểm tra việc khắc phục tồn tại, hạn chế được Bộ Công an, Ban Chỉ đạo tỉnh chỉ ra tại các cơ quan, đơn vị, địa phương và xử lý hoặc đề xuất xử lý đối với các hành vi vi phạm theo quy định.

**2.** Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra theo định kỳ báo cáo việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước (*có Đề cương báo cáo và phụ lục thống kê kèm theo*) gửi về Ban Chỉ đạo tỉnh (*qua Công an tỉnh*) **trước thời điểm kiểm tra 05 ngày**.

Các cơ quan, đơn vị khác tiến hành tự kiểm tra, đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình; kết quả lồng ghép thành một nội dung trong báo cáo công tác bảo vệ bí mật nhà nước gửi về Ban Chỉ đạo tỉnh (*qua Công an tỉnh*) **trước ngày 01/11/2024** để tập hợp.

**3.** Các thành viên Tổ kiểm tra có trách nhiệm bố trí, sắp xếp công việc để tham gia kiểm tra đầy đủ, nghiêm túc; chủ động liên hệ với Công an tỉnh (*qua Phòng An ninh chính trị nội bộ*) để bố trí, sắp xếp điều kiện, phương tiện phục vụ công tác kiểm tra.

**4.** Giao Công an tỉnh tập hợp, tham mưu Trưởng ban Chỉ đạo tỉnh báo cáo kết quả kiểm tra trong năm 2024 gửi Thường trực Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh **trước ngày 30/11/2024**. Quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị trao đổi về Phòng An ninh chính trị nội bộ, Công an tỉnh (đồng chí Thượng tá Nguyễn Đức Quyết - Trưởng phòng, SĐT: 0912 961 789; đồng chí Trung tá Nguyễn Huy Hoàng - Phó Trưởng phòng, SĐT: 0974 848 999) để được hướng dẫn./.

**Nơi nhận:**

- Cục ANCTNB - BCA
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh
- CT, các PCT UBND tỉnh
- Thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, Tổ giúp việc (để thực hiện);
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBMTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các cơ quan, doanh nghiệp TW tại địa phương;
- Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TH;
- Lưu: VT, NC.Bên.

(để  
báo  
cáo);

**TRƯỞNG BAN**

**PHÓ CHỦ TỊCH TT UBND TỈNH  
Mai Sơn**